

My name is: \_\_\_\_\_

## WORKSHEET

FFs1 – Unit 9



Teacher's feedbacks

**Task 1: Look and choose: Con nhìn và chọn đáp án đúng nhé**

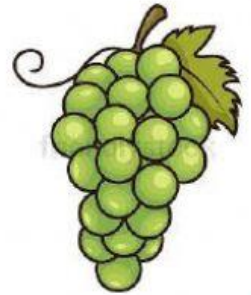
1

- a. Tomato
- b. Pear
- c. Apple



2

- a. Banana
- b. Grapes
- c. Pineapple



3

- a. Sandwich
- b. Lunch box
- c. Biscuit



4

- a. Watermelon
- b. Biscuit
- c. Apple



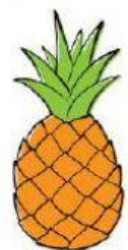
5

- a. Drinks
- b. Banana
- c. Watermelon

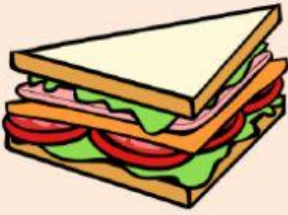


6

- a. Pear
- b. Pineapple
- c. Grapes



**Task 2: : Look and write a tick **V** or a cross **X**: Con nhìn và viết dấu **V** hoặc dấu **X** nhé**

|                                                                                                                |                                                                                                                 |                                                                                                                   |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <br><input type="checkbox"/>   | <br><input type="checkbox"/>   | <br><input type="checkbox"/>   |
| 1. This is a pear.                                                                                             | 2. They are grapes.                                                                                             | 3. This is a watermelon.                                                                                          |
| <br><input type="checkbox"/> | <br><input type="checkbox"/>  | <br><input type="checkbox"/>  |
| 4. They are bananas.                                                                                           | 5. They are biscuits.                                                                                           | 6. This is a tomato.                                                                                              |
| <br><input type="checkbox"/> | <br><input type="checkbox"/> | <br><input type="checkbox"/> |
| 7. This is a sandwich.                                                                                         | 8. They are drinks.                                                                                             | 9. This is a lunch box.                                                                                           |

**Task 3: Listen and write: Con nghe và viết đáp án đúng nhé**

**Example:**



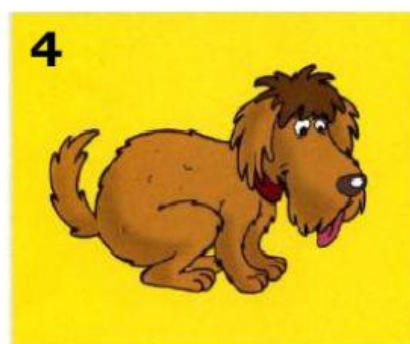
**Paula**



**9**



.....



.....



.....street.



.....



.....